TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 24/2020/HSST
Ngày: 20/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Sỹ Huyền và ông Phan Văn Phương.
- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thế Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Phong – Kiểm sát viên.

Vào hồi 09 giờ 00 phút, ngày 20 tháng 05 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2020/TLST-HS, ngày 21 tháng 4 năm 2020; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2020/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Võ Quang Đ**; Sinh ngày: 15/8/1985; tại xã N, huyện N1, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT: Xóm 5, xã N, huyện N1, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Thổ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Quang V và bà Hoàng Thị T; vợ: Lô Thị K và Con: 03 đứa, đứa lớn sinh năm 2015, đứa bé sinh năm 2019; tiền sự, tiền án: Không; bị báo bị tạm giữ từ ngày 16/01/2020 đến ngày 20/01/2020 chuyển tạm giam, tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo Võ Quang Đ:** Ông Trần Thanh M – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người chứng kiến:** Ông Đậu Tuấn A – Sinh ngày: 24/2/1987. Địa chỉ: N, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/02/2019, Võ Quang Đ qua bản N, thủ đô V, Lào để làm thuê. Quá trình làm thuê tại đây, Đ có quen một người đàn ông Lào, nhưng không rõ tên, địa chỉ và đã có lần mua hồng phiến của người này để sử dụng. Khoảng 06 giờ ngày 16/01/2020, trước khi chuẩn bị để về Việt Nam thì Đ gặp người đàn ông này và hỏi mua hồng phiến. Do Đ không biết tiếng Lào nên nhờ một người đàn ông tên K1, ở huyện Đ, tỉnh Nghệ An, nhưng không rõ địa chỉ cụ thể phiên dịch hỏi mua giúp 40.000 Kíp Lào tiền hồng phiến và hẹn lần sau qua trả tiền. Người đàn ông Lào đồng ý và đưa cho Đ 01 gói ni lông màu trắng bên trong chứa 04 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký

hiệu chữ WY. Mua được hồng phiến, Đ cất dấu vào túi quần của mình rồi bắt xe khách biển kiểm soát Lào 6868 về Việt Nam. Sau khi lên xe, Đ lấy túi ni lông màu trắng chứa 04 viên hồng phiến dấu vào lỗ trống phần nhựa cục sạc pin của mình, rồi bỏ vào chỗ rách tại vị trí gối đầu của ghế giường nằm trước mặt Đ. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi qua Cửa khẩu Quốc tế C thuộc địa phận xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh khoảng 10 mét thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện tại chỗ rách vị trí gối đầu của trước giường nằm số 01, hàng ghế cuối cùng tầng 02 bên phụ xe khách biển kiểm soát Lào 6868 mà Đ đang nằm có 01 cuống dây sạc điện thoại màu đen, nên lực lượng chức năng yêu cầu Đ lấy ra để kiểm tra thì phát hiện bên trong cuống dây sạc điện có 01 gói ni lông màu trắng bên trong chứa 04 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu chữ WY. Võ Quang Đ khai nhận 04 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu chữ WY chứa trong túi ni lông màu trắng là ma túy, Đ mua từ Lào rồi cất dấu tại đây để đưa về Việt Nam sử dụng thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang.

** Tại bản kết luận giám định số 38/GĐMT- PC09 ngày 18/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận:* 04 viên nén màu hồng, trên bề mặt các viên nén đều có ký hiệu chữ WY, được đựng trong 01 gói ni lông màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,4272 gam, là Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

* Vật chứng thu giữ, đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, gồm:

- 0,4272 gam Methamphetamine (Đã lấy mẫu để giám định 0,2125 gam), còn lại 0,2147 gam cho vào 01 phong bì thư được dán kín, trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và bị can Võ Quang Đ;

- 01 cuống dây xạc điện thoại màu đen;

- 01 cuốn hộ chiếu số C4464832, mang tên Võ Quang Đ, do Cục Quản lý Xuất nhập cảnh cấp ngày 27/02/2018.

* Tại bản Cáo trạng số: 24/CT-VKS-HS, ngày 20 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Võ Quang Đ về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội Đ xét xử:

- *Về trách nhiệm hình sự*: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt Võ Quang Đ mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo.

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,2147 gam cho vào 01 phong bì thư được dán kín, trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và bị can Võ Quang Đ; 01 cuống dây xạc điện thoại màu đen.

Trả lại cho bị cáo Võ Quang Đ 01 cuốn hộ chiếu số C4464832, mang tên Võ Quang Đ, do Cục Quản lý Xuất nhập cảnh cấp ngày 27/02/2018.

- *Về án phí:* Bị cáo thuộc trường hợp dân tộc thiểu số vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

** Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Võ Quang Đ là ông Trần Thanh M cho rằng:* Bị cáo Võ Quang Đ là người dân tộc thiểu số, sinh ra và lớn lên ở miền quê nghèo có điều kiện vô vàn khó khăn; bố bị cáo hiện đi đâu, làm gì không rõ, mỗi mình mẹ chật vật nuôi hai anh em bị cáo; trình độ nhận thức hạn chế; con còn nhỏ, vợ bị cáo không nghề nghiệp; bị cáo là lao động chính trong gia đình; trong quá trình làm việc với cơ quan điều tra, viện kiểm sát bị cáo đã nhận ra hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên bị cáo rất ăn năn, hối hận, luôn luôn thành khẩn khai báo, tích cực phối hợp với cơ quan chức năng sớm làm sáng tỏ vụ án mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật. Từ những phân tích trên kính mong Hội đồng Xét Xử cân nhắc và xem xét áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để có một quyết định thấu tình đạt lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật mang tính chất giáo dục, răn đe và có thể giúp cho bị cáo sớm trở về với cộng đồng, giúp bị cáo sửa chữa những sai lầm của mình, hoàn thiện bản thân, giúp gia đình vượt qua các khó khăn trong cuộc sống, giúp mẹ bị cáo có một một chỗ dựa, tương lai tốt đẹp hơn, góp một phần sức lực của mình vào việc xây dựng xã hội, đất nước ngày càng phát triển bên vững hơn.

Bị cáo Võ Quang Đ thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người bào chữa cho bị cáo ông Trần Thanh M và người chứng kiến anh Đậu Tuấn Anh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng Người bào chữa cho bị cáo Võ Quang Đ là ông Trần Thanh M vắng mặt tại phiên tòa hôm nay có lý do và đơn đề nghị xử vắng mặt, Đ thời gửi bản bào chữa cho bị cáo; người chứng kiến anh Đậu Tuấn A vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không có lý do. Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không yêu cầu Tòa án hoãn phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của người bào chữa và người chứng kiến không ảnh hưởng đến quá trình làm sáng tỏ diễn biến trong vụ án nên Hội Đ xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Võ Quang Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án;

phù hợp với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định hành vi Võ Quang Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,4272 gam Methamphetamine, nhằm mục đích để sử dụng đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015. Việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có gì oan sai.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Methamphetamine là chất gây nghiện, khi con người sử dụng sẽ đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh nòi giống con người. Hành vi đó làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây hoang mang lo lắng cho mọi người. Vì vậy, cần xét xử bị cáo mức án nghiêm và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Các tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo; bị cáo là dân tộc thiểu số, nhận thức hạn chế, có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình. Cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[7] Đối với người đàn ông Lào bán ma túy cho Đ và người đàn ông tên K1 đã phiên dịch giúp Đ mua ma túy, do Đ không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể nên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H không có căn cứ để xác minh, xử lý nên Hội Đ xét xử miễn xét.

[8] Về vật chứng vụ án: - 0,2147 gam Methamphetamine là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 cuống dây xạc điện thoại màu đen là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 cuốn hộ chiếu số C4464832, mang tên Võ Quang Đ, do Cục Quản lý Xuất nhập cảnh cấp ngày 27/02/2018 là giấy tờ tỳ thân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo Võ Quang Đ.

[9] Về án phí: Bị cáo được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 điều 106; khoản 2 điều 136 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Quang Đ phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Võ Quang Đ 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 16/1/2020).

- Về vật chứng vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,2147 gam cho vào 01 phong bì thư được dán kín, trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và bị can Võ Quang Đ; 01 cuống dây xạc điện thoại màu đen;

+ Trả lại cho bị cáo Võ Quang Đ 01 cuốn hộ mang tên Võ Quang Đ, hộ chiếu số: C4464832, cấp ngày 27/02/2018, nơi cấp: Cục Quản lý Xuất nhập cảnh

(Đặc điểm các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/4/2020).

- Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Võ Quang Đ.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Võ Quang Đ được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh (PV 06);
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Cơ quan THAHS Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ, VP.

THAY MẶT HỘI Đ XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊNTÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Dung